

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	103,000 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.5%	-2.2%	30.4%

DT thuần	2024	YoY
1,163		▼ 109
tỷ VNĐ		▼ 8.6%

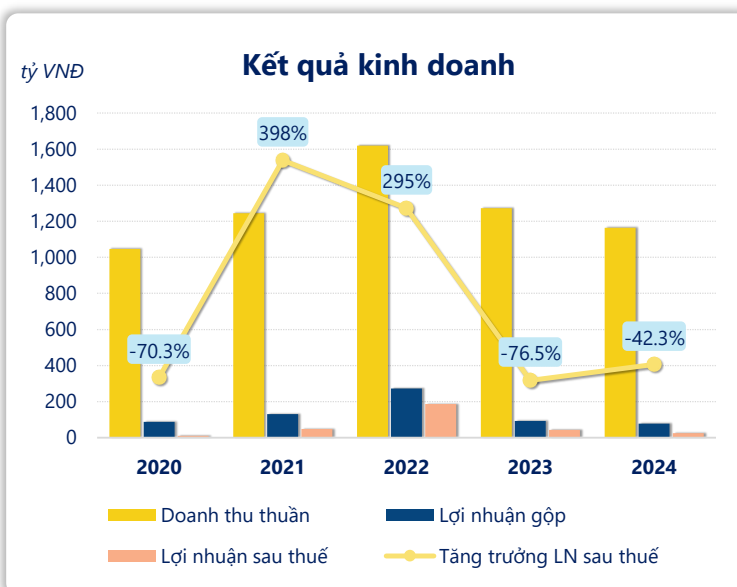
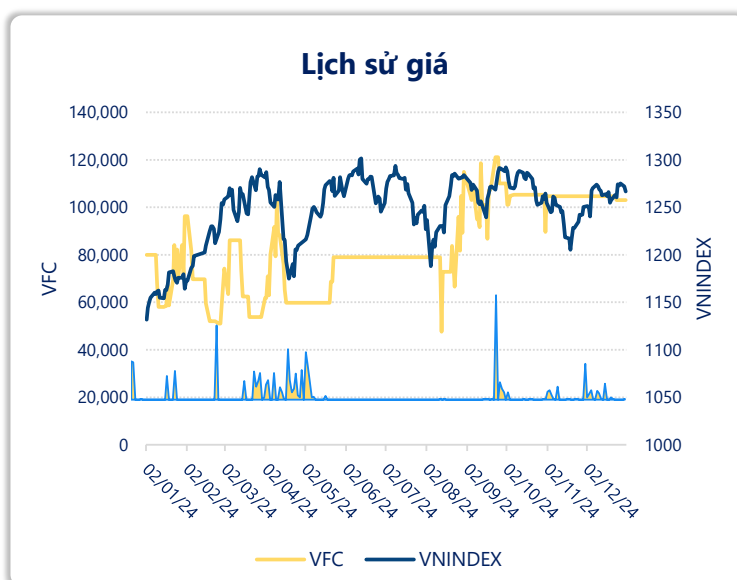
LN gộp	2024	YoY
77.7		▼ 14.7
tỷ VNĐ		▼ 15.9%

LN thuần	2024	YoY
35.5		▼ 24.4
tỷ VNĐ		▼ 40.7%

LN sau thuế	2024	YoY
25.3		▼ 18.6
tỷ VNĐ		▼ 42.3%

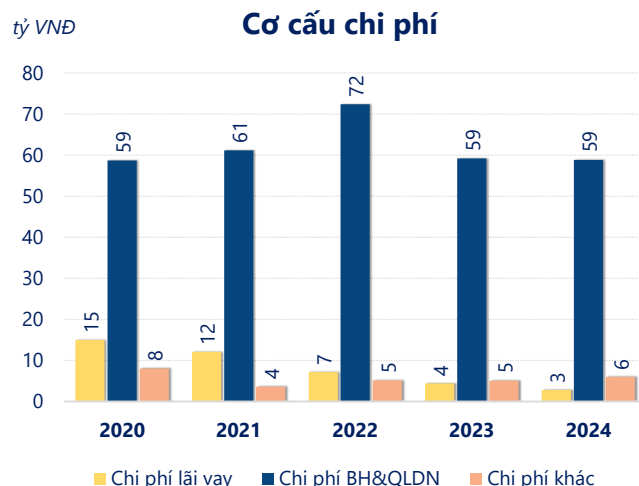
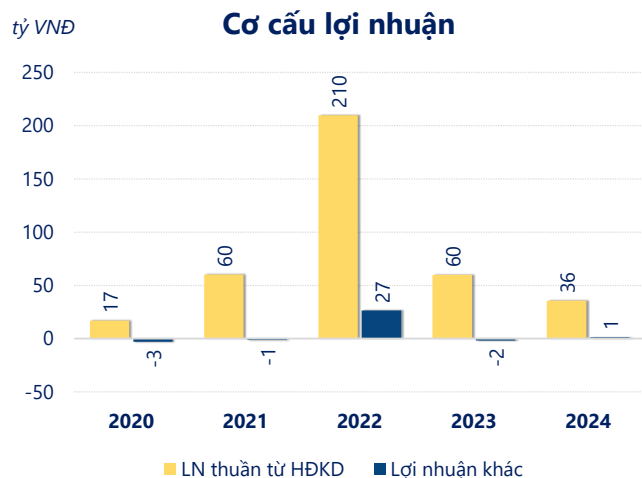
ROE	2024	+/- YoY
3.5%		▼ 2.3%

ROA	2024	+/- YoY
2.4%		▼ 1.6%



Năm **2024**, **VFC** ghi nhận doanh thu thuần **1,163** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **25.34** tỷ đồng, lần lượt **giảm 8.57%** và **giảm 42.3%** so với năm trước.

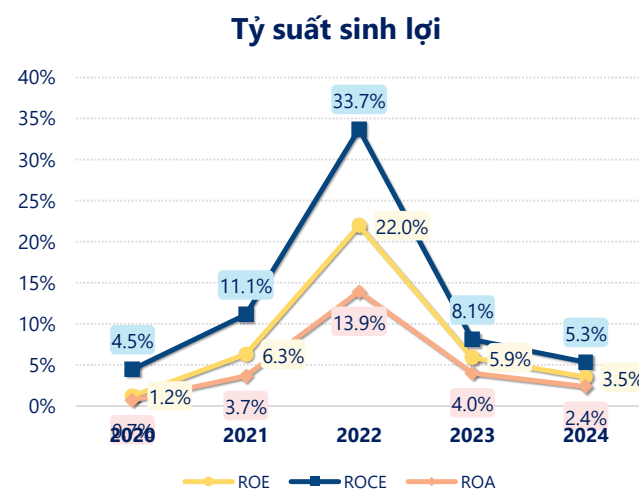
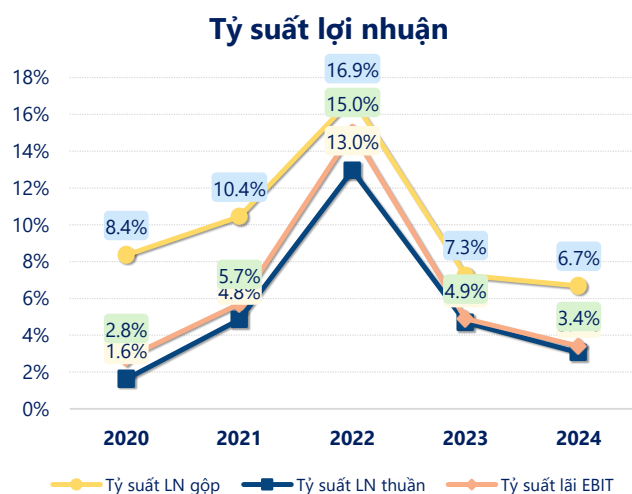
Sự sụt giảm về doanh thu và lợi nhuận cùng với **ROE** ở mức **3.52%**. Cho thấy công ty đang gặp khó khăn trong việc duy trì và tăng trưởng lợi nhuận. Cần tối ưu hóa hoạt động và quản lý vốn hiệu quả.



Năm **2024**, **VFC** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **35.52** tỷ đồng, **giảm đi 24.34** tỷ so với năm trước. Và thấp hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (76.50 tỷ đồng) là 40.98 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng không tích cực từ hoạt động kinh doanh, cần điều chỉnh chiến lược để hoạt động kinh doanh phục hồi.

Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **2.80** tỷ đồng. Cùng với đó **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp** cũng **giảm xuống** còn **58.85** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **5.97** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của VFC năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **3.52%**, **thấp hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.



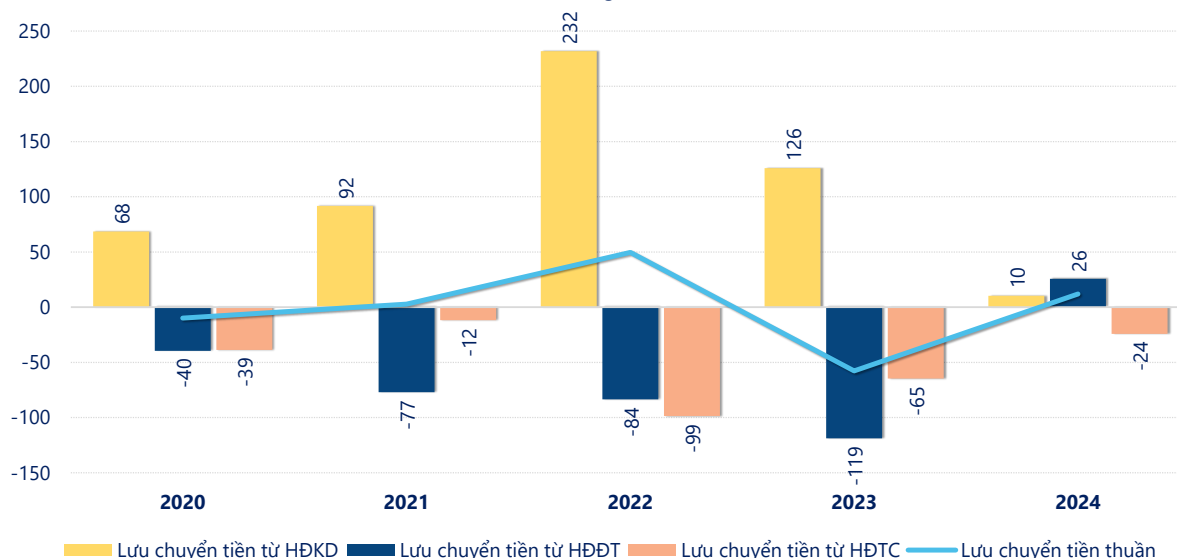
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	1,046	1,245	1,620	1,272	1,163
Giá vốn hàng bán	959	1,115	1,346	1,180	1,086
Lợi nhuận gộp	87.4	130	273	92.4	77.7
Doanh thu HĐTC	3.23	4.19	13.8	31.2	19.8
Chi phí TC	15.2	12.1	8.13	4.50	3.15
Chi phí lãi vay	15.0	12.1	7.19	4.38	2.80
LN trong công ty LKLD	0.24	-0.55	3.23	-0.02	0
Chi phí bán hàng	0.04	0	0	0	0
Chi phí QLDN	58.6	61.1	72.4	59.2	58.8
LN thuần từ HĐKD	17.0	60.3	210	59.9	35.5
Lợi nhuận khác	-3.10	-1.42	26.5	-1.92	1.34
LN trước thuế	13.9	58.9	236	57.9	36.9
Lợi nhuận sau thuế	9.51	47.4	187	43.9	25.3
LNST của CĐ cty mẹ	6.46	34.6	145	43.3	25.3

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của VFC bằng **11.79** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (-57.75 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **10.37** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **25.58** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-24.16** tỷ đồng.